TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2017/HSST
Ngày: 18/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thị Thiên Nga

2. Ông Vũ Văn Khang

Thư ký phiên toà ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đỗ Trọng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2017/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Đức T, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1984 tại Hà Nội

ĐKHKTT: Đường H, phường L, quận B, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Đường K, phường G, quận N, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Bùi Đức T, sinh năm 1956 và bà Đàm Thu T1 (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị B2, sinh năm 1992; có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/5/2017, tạm giam từ ngày 20/5/2017; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Bùi Đức T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 18/5/2017, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang tại số nhà 45/270 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành

phố Hải Phòng hai đối tượng Bùi Đức T và Bùi Quang A, sinh năm 1995, trú tại đường L1, phường L1, quận N1, thành phố Hải Phòng có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Vật chứng thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa nắp đục hai lỗ, một lỗ cắm ống hút, một lỗ cắm tẩu thủy tinh bên trong còn bám dính tạp chất màu nâu đen (niêm phong mẫu số 1); 01 bật lửa gas; 01 gói nilon kích thước 1x2 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong mẫu số 2). Tại thời điểm bắt quả tang có mặt Ngô Thị Y (bạn của Quang A), sinh năm 1989, trú tại ấp Y1, xã Y2, huyện Y3, tỉnh Kiên Giang. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng trưng cầu giám định chất ma túy cùng mẫu nước tiểu của các đối tượng.

Kết luận giám định số 712/PC54(MT) ngày 23/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận:

- Tạp chất màu nâu đen bám dính bên trong ống tẩu thủy tinh của mẫu số 1 gửi giám định có Methamphetamine. Không đủ điều kiện xác định trọng lượng tạp chất trên.

- Tinh thể của mẫu số 2 gửi giám định có Methamphetamine. Trọng lượng Methamphetamine có trong 0,0983 gam tinh thể là 0,0703 gam.

- Mẫu nước tiểu số 3 và số 4 ghi tên Bùi Đức T, Bùi Quang A có dấu vết Methamphetamine.

- Mẫu nước tiểu số 5 ghi tên Ngô Thị Y gửi giám định không tìm thấy thành phần chất ma túy.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Bùi Đức T khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 15/5/2017, T một mình đến đường tàu Bình Hải, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng gặp và mua của người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng và 01 tẩu thủy tinh với giá 50.000 đồng. Sau đó, T về nhà trọ tại đường Đà Nẵng lấy 01 chai nhựa đục 02 lỗ trên nắp, một lỗ cắm ống hút nhựa, một lỗ cắm tẩu thủy tinh rồi lấy gói ma túy vừa mua bóc ra đổ vào tẩu thủy tinh và một mình sử dụng hết số ma túy đó. Khoảng 18 giờ ngày 17/5/2017, T lại đến đường tàu Bình Hải, phường Máy Chai mua của người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá kích thước 1cm x 2cm với giá 200.000 đồng. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang ở nhà thì Bùi Quang A và Ngô Thị Y là bạn xã hội của T đến chơi. T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ở phòng khách ra đặt lên bàn và lấy gói ma túy mua lúc chiều bóc ra đổ một ít vào trong tẩu thủy tinh rồi nói "Có ít ma túy đây, mời mọi người sử dụng", Quang A đồng ý. T lấy bật lửa gas bật đốt dưới phễu tẩu thủy tinh cho ma túy cháy thành khói, miệng ngậm vào ống hút nhựa hút khói ma túy vào cơ thể. T sử dụng xong thì Quang A tự đốt, hút khói ma túy vào cơ thể như cách T đã

sử dụng. Khi Quang A vừa sử dụng ma túy xong thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Kết quả xác minh tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội thành phố Hải Phòng và Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội số 5 Hà Nội, kết luận: Bùi Đức T và Bùi Quang A đều không nghiện chất ma túy. Gia đình và bản thân các đối tượng sử dụng ma túy đều khai nhận không nghiện chất ma túy.

Trong vụ án này, Ngô Thị Y không sử dụng ma túy cùng T và Quang A, mẫu nước tiểu của Y không tìm thấy thành phần các chất ma túy, nên Cơ quan điều tra không xử lý. Các đối tượng bán ma túy cho T chưa làm rõ được lai lịch địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Hành vi tàng trữ 0,0703 gam Methamphetamine của Bùi Đức T mục đích để sử dụng, không đủ trọng lượng để xử lý về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Quang A, Công an quận Ngô Quyền đã xử phạt vi phạm hành chính.

Bản Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 31/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Bùi Đức T về tội "Tổ chức trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 197 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Đức T khai nhận đã thực hiện hành vi cung cấp chất ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy và địa điểm để đưa trái phép chất ma túy Methamphetamine vào cơ thể Bùi Quang A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 197; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Đức T với mức án từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"; không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Bùi Đức T đã có hành vi chuẩn bị ma túy, dụng cụ, địa điểm để bản thân bị cáo sử dụng ma túy và đưa trái phép chất ma túy Methamphetamine vào cơ thể Bùi Quang A (T, Quang A không phải là người nghiện chất ma túy). Kiểm tra mẫu

nước tiểu của T, Quang A đều có thành phần chất ma túy Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" được quy định tại khoản 1 Điều 197 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác.

Hội đồng xét xử xét lượng ma túy T và Quang A sử dụng là rất nhỏ nên khi thu giữ để giám định xong gần như hết. Đồng thời, xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và xét xử, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, chỉ cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo bằng với mức khởi điểm của điều luật áp dụng tương xứng cũng đủ đảm bảo tính răn đe của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 197 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không vì mục đích vụ lợi, bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong sau giám định; 01 chai nhựa nắp đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa; 01 bật lửa gas.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Đức T** phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng khoản 1 Điều 197; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Đức T 24** (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18/5/2017. Tạm giam bị cáo Bùi Đức T 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong sau giám định; 01 chai nhựa nắp đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa; 01 bật lửa gas (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2017 tại Cơ quan Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Đức T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- TAND Thành phố;
- Trại tam giam Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Yến